



\_ Tiếp nên quỳ gối phải sát đất, chắp tay giữa rỗng (hư tâm hợp chưởng), đặt trên đỉnh đầu, tưởng lễ dưới chân của chư Phật và Bồ Tát.



Tụng Mật Ngôn là :

“**Án, bát nạp-ma vĩ đa** (nửa âm)”

ॐ पद्म वी द

\* ) OM\_ PADMA VID

\_ Lễ chư Phật xong. Y theo **Tọa Án**: tùy ý ngồi theo thể Bán Già hoặc Toàn Già, rồi vào Định suy tư, quán Đức **Vô Lượng Thọ Như Lai** (Amitāyus) tràn đầy khắp **Pháp Giới** (Dharma-dhātu), tự thân Hành Giả đều ở trong Hội ấy.

Sau đó kết **Bí Mật Tam Muội Gia Án**: Kiên Cố Phộc, đem Đàn Tuệ (2 ngón út) Thiên Trí (2 ngón cái) cùng hợp nhau đứng thẳng. Dùng Án này cảnh giác Thánh Chúng.



Tụng Mật Ngôn là :

“**Án, phộc nhật-la, bát ná-mang, tam muội gia, tát-đát-phạm**”

ॐ वज्रपद्म सम्यग्

\* ) OM\_ VAJRA-PADMA SAMAYA STVAM

\_ Tiếp nên kết **Nhất Thiết Như Lai Hoan Hỷ Duyệt Ý Tam Muội Gia Án**: Dựa theo Án trước, chỉ đưa Nhấn Nguyện (2 ngón giữa) vào trong lòng bàn tay.

Mật Ngôn là :

“**Án, tam mang gia , hộc, tô la đa, tát-đát-phạm**”

ॐ सम्यग्जस्रत्

\* ) OM\_ SAMAYA HOH\_ SURATA STVAM

\_ Tiếp kết **Khai Tâm Án**: Quán trên 2 vú có chữ **Đát-la** (ॐ\_ TRĀ) **Tra** (ॐ\_ T) Dùng Kim Cương Phộc vỗ 3 lần để mở.



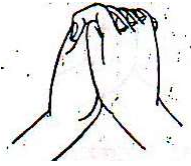
Mật Ngôn là :

“**Án, phộc nhật-la, mãn đà, đát-la tra**”

ॐ वज्रवृष

\* ) OM\_ VAJRA BANDHA TRĀT

\_ Tiếp kết **Nhập Trí Tự Ấn**: Ở trước mặt mình quán một hoa sen hồng, trên hoa có chữ SA (𑖰 SA). Dùng Kiên Cố Phộc, đưa Thiền Trí (2 ngón cái) vào bên trong, Tiến Lực (2 ngón trỏ) vịn nhau. Tưởng nhớ chữ ấy ở trong Nội Tâm.



Tụng Mật Ngôn là :

“**Ấn, phộc nhật-la, phệ xá, ác**”

𑖠 𑖠𑖞𑖟𑖞𑖟𑖞𑖟

\* ) OM\_ VAJRA AVIŚA AḤ

\_ Tiếp kết **Hạp Trí Tự Ấn**: Chẳng thay Ấn trước, Tiến Lực (2 ngón trỏ) trụ ở lưng Thiền Trí (2 ngón cái) , tưởng đóng cửa Tâm (Tâm Môn).



Mật Ngôn là :

“**Ấn, phộc nhật-la, mẫu sắt-trí, hàm**”

𑖠 𑖠𑖞𑖟𑖞𑖟𑖞𑖟𑖞𑖟

\* ) OM\_ VAJRA-MUŚṬI HŪḤ

\_ Tiếp kết **Tịch Trừ Kết Giới Ấn**: Giới Phương (2 ngón vô danh), bên phải đè bên trái, cùng giao nhau bên ngoài, Nhẫn Nguyên (2 ngón giữa) cùng đứng thẳng dựa nhau, dùng Tiến Lực (2 ngón trỏ) móc Giới Phương (2 ngón vô danh) Thiền Trí (2 ngón cái) vịn đầu Đàn Tuệ (2 ngón út).



Mật Ngôn là :

“**Ấn, a mật-lật đồ ná bà phộc, hồng phán tra**”

𑖠 𑖠𑖞𑖟𑖞𑖟𑖞𑖟𑖞𑖟𑖞𑖟

\* ) OM\_ AMṚTA-UDBHAVA HŪḤ PHAṬ

Đưa Ấn này xoay bên trái 3 vòng để Tịch Trừ mọi điều Bất Thiện, xoay bên phải 3 vòng tùy ý xa gần dùng để Kết Giới.

\_ Tiếp kết **Tam Ma Địa Ấn**: Hai Vũ (2 bàn tay) ngửa lên cài chéo nhau. Tiến Lực (2 ngón trỏ) cùng chung lưng hợp cứng. Thiền Trí (2 ngón cái) vịn đầu Tiến Lực (2 ngón trỏ) rồi đặt trên Già (Bán Già, Toàn Già).



Tụng Mật Ngôn là :

“**Án, tam ma địa, bát ná-minh, hiệt-ly**”

ॐ स म धि प द मे ह्रीः

\* ) OM\_ SAMĀDHI PADME HRĪḤ

Hít vào thở ra, mỗi mỗi biết rõ ràng. Quán trong hư không có vô lượng chư Phật cùng một lúc búng tay cảnh giác Hành Giả, rồi bảo rằng:

“**Này ngươi! Thế nào là Thành Vô Thượng Giác?**”

Chẳng biết Pháp Yếu về Tướng Báo của chư Phật. Lúc đó Hành Giả nghe lời cảnh giác xong, bạch Phật rằng:

“**Thế nào gọi là Chân Thật? Nguyên xin Như Lai vì con mà giải nói**”

Bây giờ chư Phật bảo Hành Giả rằng :

“**Lành thay! Lành thay! Ngươi có thể thốt ra câu hỏi này. Ngươi tưởng bên trong Tâm có chứa chữ ÁC (𑖀\_ AH) trong suốt ở trái tim**”

Tụng Mật Ngôn là:

“**Án, tức đa bát-la để vị đấng, ca lỗ nhĩ**”

ॐ अ ङ व ङ व ङ व ङ व ङ व

\* ) OM\_ CITTA PRATIVEDHAM KARA-UMI

Nên yên lặng tụng một biến. Liên tưởng là vành trăng như ở trong sương mù. Vì muốn cho vành trăng đó được trong sạch, nên tụng Mật Ngôn là:

“**Án, mạo địa tức đa, mẫu đất bả ná , dạ nhĩ**”

ॐ व ङ व ङ व ङ व ङ व ङ व

\* ) OM\_ BODHICITTAM UTPĀDA YĀMI

Tụng xong, chân thật quán vành trăng Tâm rất là trong sạch như khoảng trống rộng lớn của Hư Không không có vết ngăn che. Lại ở vành trăng Tâm tưởng có một hoa sen.

Tụng Mật Ngôn là:

“**Án, để sắt-tra, phộc nhật-la, bát ná-ma**”

ॐ अ ङ व ङ व ङ व ङ व ङ व

\* ) OM\_ TIṢṬA VAJRA-PADMA

Tưởng hoa sen đó và vành trăng lớn dần dần tràn ngập khắp Pháp Giới, ngang bằng với Hư Không.

Tụng Mật Ngôn là:

“**Án, tát-phả la, phộc nhật-la, bát ná-ma**”

ॐ अ ङ व ङ व ङ व ङ व ङ व

\* ) OM\_ SPHARA VAJRA-PADMA

Trong hoa sen nở lớn ấy phóng tỏa vô lượng ánh sáng. Tùy theo ánh sáng tuôn ra vô lượng vô biên cõi **Cực Lạc Thế Giới** (Sukhavatī), mỗi một Thế Giới Diệu Bảo Trang Nghiêm đều có Đức Quán Tự Tại Vương Như Lai và Thánh Chúng trước sau vây quanh. Quán như vậy xong, thu liễm hoa sen nhỏ dần.

Tụng Mật Ngôn là:

“**Án, tăng hạ la, bát ná-ma**”

ॐ अ ङ व ङ व ङ व ङ व ङ व

\* ) OM\_ SAMHARA PADMA

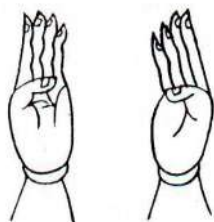
Tất cả Thế Giới, chư Phật Như Lai như vậy tùy theo hoa đều thu nhỏ dần ngang bằng với Bản Thân. Liên biến thân của mình thành thân của **Vô Lượng Thọ Phật**, có màu pha lê hồng , phóng tỏa ánh sáng to lớn. Kết Tam Ma Địa Án, ngồi trên **tòa Kim Cương Liên Hoa** (Vajra-padmāsana)



ॐ अहं भयपद्मकावचरक्षामहं

\* ) OM\_ ABHAYA-PADMA-KAVACE BANDHA RAKṢA MAM\_ HŪM HAM

\_ Tiếp Kết **Hoan Hỷ Ân**: Liên Hoa Hợp Chương, hơi vỗ 3 tiếng.



Tụng Mật Ngôn là:

“**Ân, bát ná-ma, đồ sử-dã, hộ**”

ॐ अहं तुष्यहो

\* ) OM\_ PADMA TUṢYA HOH

\_ Lại ở trước mặt quán Thế Giới **An Lạc** (Sukha-vatī) có **Lưu Ly** (Vaidurya) làm đất, biển sữa Công Đức. Ở trong biển ấy quán chữ **Hiệt-Lị** (𑖀𑖄\_ HRĪḤ) biến thành hoa sen hé nở vi diệu. Liên biến hoa ấy thành Quán Tự Tại Vương Như Lai với sắc tướng trang nghiêm như quán thân lúc trước.

\_ Tiếp kết **Liên Hoa Câu Ân**: Liên Hoa Hợp Chương, Tiên Lược (2 ngón trỏ) như móc câu.

Tụng Mật Ngôn là:

“**Ân, bát ná-mang cú xả , hồng nhạ**”

ॐ अहं अकुषाहं

\* ) OM\_ PADMA-AMKUṢA HŪM JAḤ

\_ Tiếp kết **Liên Hoa Sách Ân**: Liên dùng Ân lúc trước, Tiên Lược (2 ngón trỏ) như cái vòng (Hoàn).

Tụng Mật Ngôn là:

“**Ân, bát ná-ma, mẫu già bá xả, hồng**”

ॐ अहं अमोघापासाहं

\* ) OM\_ PADMA-AMOGHA-PĀŚA HŪM

\_ Tiếp kết **Liên Hoa Tỏa Ân**: Phù Dung Hợp Chương, Tiên (Ngón trỏ phải) Thiên (Ngón cái phải) vịn nhau, Lược (Ngón trỏ trái) Trí (Ngón cái trái) cũng thế, cùng móc nhau thành cái khoá (Tỏa).

Tụng Mật Ngôn là:

“**Ân, bát ná-ma, tắc-bố tra, hàm**”

ॐ अहं स्फोटाहं

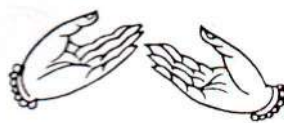
\* ) OM\_ PADMA-SPHOTA HŪM

\_ Tiếp kết **Liên Hoa Linh Ân**: Dùng Liên Hoa Hợp Chương, co Thiên Trí (2 ngón cái) vào trong, Tiên Lược (2 ngón trỏ) như cái vòng.

Tụng Mật Ngôn là:



\_ Tiếp kết **Liên Hoa Ca Án**: Dùng Phù Dung Hợp Chưởng, co trụ các ngón , từ rón trở lên đến miệng mới bung tán.



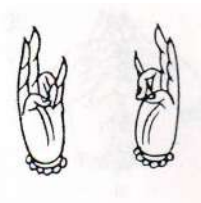
Tụng Mật Ngôn là :

“**Án, bát ná-ma, nghi đế, nghi**”

ॐ पद्मनिग निः

\* ) OM\_ PADMA-GĪTE \_ GĪḤ

\_ Tiếp kết **Liên Hoa Vũ Án**: Dùng Phù Dung Hợp Chưởng, chuyển xoay bên trái phải rồi bung tán trên đỉnh đầu.



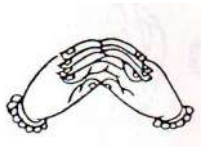
Tụng Mật Ngôn là:

“**Án, bát ná-ma nễ-lị đế, khát-lị tra**”

ॐ पद्मवृत्र क्रः

\* ) OM\_ PADMA-NṚTYE \_ KṚṬ

\_ Tiếp kết Liên Hoa Ngoại Tứ Cúng Dường (4 vị cúng dường bên ngoài của Liên Hoa Bộ) **Thiên Hương Án**: Liên Hoa Hợp Chưởng, hạ xuống bung tán giống như thể đốt hương.



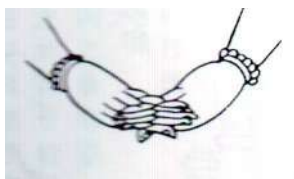
Tụng Mật Ngôn là:

“**Án, bát ná-ma, độ bết, ác**”

ॐ पद्म वृष ऋः

\* ) OM\_ PADMA-DHŪPE \_ AḤ

\_ Tiếp kết **Liên Hoa Tán Hoa Án**: Liên Hoa Hợp Chưởng, từ phía trước mặt bung tán lên trên giống như thể bung rải hoa.



Tụng Mật Ngôn là:

“**Án, bát ná-ma, bồ sát-bết, án**”

ॐ पद्म पुष्य ॐ

\* ) OM\_ PADMA-PUṢE \_ OM



\_ Tiếp kết **Liên Hoa Đăng Ấn**: Liên Hoa Hợp Chương, dựng Thiên Trí (2 ngón cái) cùng cách lia nhau.



Tụng Mật Ngôn là:

“**Án, bát ná-ma, nễ bế, nễ**”

ॐ पद्म दीप दीः

\* ) OM \_ PADMA-DĪPE \_ DĪH

\_ Tiếp kết **Liên Hoa Đồ Hương Ấn**: Mười Độ (10 ngón tay) tác Liên Hoa Hợp Chương, để ngang trái tim phân tán như thể bôi xoa hương.



Tụng Mật Ngôn là:

“**Án, bát ná-ma, nghiễn đề, ngược**”

ॐ पद्म गन्ध गः

\* ) OM \_ PADMA-GANDHE \_ GAH

\_ Tiếp kết **Căn Bản Ấn**: Kiên Cố Phộc, để Nhẫn Nguyệt (2 ngón giữa) dính nhau như hình cánh sen.



Tụng Mật Ngôn là:

“**Án, lộ kế thập phộc la, la nhạ, hiệt-lị**”

ॐ लोकेश्वर [ र ] राज्ञीः

\* ) OM \_ LOKEŚVARA RĀJA\_ HRĪH

\_ Tiếp kết Căn Bản Ấn, tụng Minh 7 biến xong. Sau đó cầm xâu chuỗi bằng hạt sen, tương ứng niệm tụng. Ở trong 4 Thời, tùy sức mà làm. Nếu lúc muốn ngưng thì trùng kết (Kết lần nữa) Căn Bản Ấn, lại tụng 7 biến Căn Bản Đà La Ni.

\_ Tiếp kết 8 Cúng Đường Ấn.

\_ Sau đó Phát Khiển Bản Tôn. **Phát Khiển Ấn**: Dùng Căn Bản Ấn lúc trước, từ rón đưa đến mặt rồi bung tán.



Chấp tay ở trên đỉnh đầu, tướng Quán Tự Tại Vương Như Lai quay trở về Bản Cung.

Tụng Mật Ngôn là :

“**Án, phộc nhật-la, bát ná-ma, mục**”

ॐ 𑖀𑖳𑖫𑖞𑖮𑖜𑖞𑖮

\* ) OM VAJRA-PADMA MUH

Phát Khiển Bản Tôn xong. Tùy ý phát nguyện.

\_ Lại dùng Giáp Trụ Ấn Hộ Thân

\_ Dùng Mã Đầu Minh Vương Kết Giới Ấn xoay bên phải để giải Giới

\_ Tùy ý Kinh Hành. Đến các Tịnh Xứ đọc Kinh Đại Thừa: Đại Bát Nhã Kinh, Hoa Nghiêm Kinh, Niết Bàn Kinh với Lăng Già Kinh...

\_ Đi, đứng, ngồi, nằm thường niệm Bản Tôn không để cho gián đoạn.

KINH KIM CƯƠNG ĐỈNH  
PHÁP TU HÀNH QUÁN TỰ TẠI VƯƠNG NHƯ LAI  
\_ Hết \_

Hiệu chỉnh xong vào ngày 10/02/2012

